

Số : 293 / TB-UBND

Vỹ Dạ, ngày 12 tháng 4 năm 2023

THÔNG BÁO NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Kết quả danh sách xét duyệt chính sách trợ giúp xã hội đối với
đối tượng bảo trợ xã hội

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội *Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;*

Sau khi tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ của đối tượng, công chức phụ trách công tác Lao động, thương binh và xã hội trình lãnh đạo ủy ban xét duyệt hồ sơ theo quy định.

Nay UBND phường Vỹ Dạ tổ chức niêm yết công khai kết quả xét duyệt 09 hồ sơ đề nghị trợ giúp xã hội và 02 hồ sơ đề nghị điều chỉnh trợ cấp xã hội hàng tháng tại trụ sở UBND phường.

(Danh sách kèm theo)

Thời gian niêm yết:

02 ngày làm việc, từ ngày 12/ 4 / 2023 đến hết ngày 13 / 4 / 2023

Trong thời gian niêm yết, đề nghị nhân dân theo dõi nếu có ý kiến phản ánh, kiến nghị đề nghị gửi bằng văn bản về UBND phường để xem xét giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Hội đồng xét duyệt TGXH phường;
- Lưu VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Huy Khiên

DANH SÁCH NIÊM YẾT CÔNG KHAI

**Kết quả danh sách xét duyệt chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng
bảo trợ xã hội**

(Ban hành kèm theo Thông báo niêm yết công khai số: /TB – UBND ngày
12/4/2023 của UBND phường Vỹ Dạ)

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Loại đối tượng BTHH
1.	Nguyễn Văn Phú	17/4/1943	Tổ 1	Người đủ 80 tuổi trở lên không có lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng
2.	Nguyễn Văn Đợi	24/4/1943	Tổ 7	Người đủ 80 tuổi trở lên không có lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng
3.	Nguyễn Văn Đăng	20/4/1943	Tổ 12	Người đủ 80 tuổi trở lên không có lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng
4.	Nguyễn Thị Tường	15/4/1943	Tổ 12	Người đủ 80 tuổi trở lên không có lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng
5.	Nguyễn Văn Trung	01/7/1965	Tổ 1	Người khuyết tật nặng từ đủ 16 tuổi đến dưới 60 tuổi
6.	Tổng Lê Anh Kiệt	24/6/2015	Tổ 7	Người khuyết tật nặng là trẻ em
7.	Lê Thị Trác Như	09/4/1946	Tổ 7	Người khuyết tật đặc biệt là người cao tuổi
8.	Lê Hữu Lợi	25/6/1974	Tổ 11	Người khuyết tật nặng từ đủ 16 tuổi đến dưới 60 tuổi
9.	Lê Thị Tám	16/4/1963	Tổ 5	Điều chỉnh từ người khuyết tật nặng từ đủ 16 tuổi đến dưới 60 tuổi thành người khuyết tật nặng là người cao tuổi
10.	Lê Thị Thơm	13/5/1930	Tổ 7	Điều chỉnh từ người cao tuổi thành người khuyết tật đặc biệt nặng là người cao tuổi
11.	Lê Thị Xuân	25/4/1961	Tổ 5	Chăm sóc người khuyết tật đặc biệt nặng

